

Continue



IELTS Listening Cambridge 7 Test 3 người học tự kiểm tra và đánh giá khả năng nghe hiểu của mình, từ đó phát hiện những điểm yếu cần cải thiện. Việc đọc hiểu với đáp án chính xác cũng như trong việc nắm bắt cách thức ra đề và các dạng câu hỏi thường gặp. Để đạt kết quả tốt nhất, bạn có thể kết hợp việc luyện tập theo các khóa học IELTS Test luyện, nội dung cập nhật trình học tập chi tiết và phù hợp với từng cá nhân. Phần tích câu hỏi Questions 1 to 2: Complete the notes below. Write NO MORE THAN THREE WORDS AND/OR A NUMBER for each answer. (Example) Time of job required: Part-time Student is studying 1 year of the course. - Dịch và phân tích: Học sinh đang học - Từ cần điền là danh từ chỉ tên một môn học, khóa học, chuyên ngành. Học sinh đang ở năm của khóa học. - Từ cần điền nhiều khả năng là một số thứ tự thể hiện sinh viên trong tổng số sinh viên năm mấy. Questions 3-5: Complete the table below. Complete the form below. Write NO MORE THAN THREE WORDS AND/OR A NUMBER for each answer. STUDENT DETAILS Name: Anita Newman Address: Room No: At the Language English Centre Details Respond to enquiries and Time of interview: Friday at 10 a.m - Dịch: Địa chỉ: Phòng số: Kỹ năng: giao tiếp một chút bằng tiếng Nhật Vị trí tuyển: ở trung tâm Anh Ngữ Nhiệm vụ: các câu hỏi của các và Thời gian phỏng vấn: Thứ 6 lúc sáng/ trưa. - Phần tích: Các thông tin và gợi ý đưa ra rất rõ ràng. Câu 6 cần điền địa chỉ của sinh viên và câu 7 cụ thể hơn là số phòng của sinh viên. Câu 8 cần điền tên công việc ở trung tâm Anh Ngữ. Câu 9 là nhiệm vụ của vị trí tuyển, đó là trả lời các yêu cầu và một lịch trình trong tuần nào đó. Là 10 là thời gian phỏng vấn: máy gọi vào sáng/ trưa thứ 6. Mọi ban cùng tham gia công đồng "Hoc IELTS 00" trên zalo của IELTS Thanh Loan, nhận những video bài giảng, tài liệu, dự đoán đề thi IELTS miễn phí và cập nhật 2. Giải thích câu trả lời: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job. Do you have anything available at the moment? Hoc sinh: Em đang tìm việc làm part-time. Ở đây có đang tuyển người không thầy? Agent: Ah, yes, are you a registered student? I'm afraid this service is only available to full-time students. Thầy tư vấn: Có ạ đây. Em là sinh viên chính quy chứ? 0 day: tìm việc sinh viên chính quy thôi em ạ. Student: Yes, I am. I'm doing a degree in Business Studies [Q1]. Here's my student card. Hoc sinh: Vâng em là sinh viên ạ. Em theo học chuyên ngành gì? Agent: I'm doing a degree in Business Studies. Hoc sinh: Vâng, em theo học chuyên ngành kinh doanh. Agent: Good morning. Thầy tư vấn: Xin chào. Student: Oh, good morning. This is, er, room number 267 Hoc sinh: Chào thầy ạ. Đây là phòng 267 đúng không thầy? Agent: Yes, that's right. Thầy tư vấn: Ủ, đúng rồi em. Student: So is this the Student Job Centre? Hoc sinh: Vâng, đây là Trung tâm Việc làm Sinh viên phải không ạ? Agent: It certainly is. How can I help you? Thầy tư vấn: Đúng rồi, có chuyện gì không em? Student: Well, actually I'm looking for a job - a part-time job